

Số: 1629 /QĐ-UBND

Huế, ngày 25 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính được bãi bỏ và sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quy hoạch đô thị nông thôn, kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 709/QĐ-BXD ngày 13 tháng 5 năm 2026 của Bộ Xây dựng công bố thủ tục hành chính được bãi bỏ và sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quy hoạch đô thị nông thôn, kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 3199/TTr-SXD ngày 19 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 01 thủ tục hành chính (TTHC) được bãi bỏ và 05 TTHC sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quy hoạch đô thị nông thôn, kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng (*Có Danh mục TTHC kèm theo*).

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị thực hiện các công việc sau:

1. Sở Xây dựng; Ban Quản lý khu kinh tế, công nghiệp thực hiện cập nhật Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo đúng quy định; trình Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết các TTHC.

2. Sở Xây dựng; Ban Quản lý khu kinh tế, công nghiệp và UBND các xã, phường có trách nhiệm niêm yết, công khai và triển khai giải quyết TTHC liên quan theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng đã công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

1. Thay thế TTHC có số thứ tự 04 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2754/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Huế công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng.

2. Bãi bỏ TTHC có số thứ tự 05 và thay thế các TTHC có số thứ tự 01, 03, 04, 06 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 684/QĐ-UBND ngày 13/02/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực kiến trúc thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Xây dựng; Trưởng ban Ban Quản lý khu kinh tế, công nghiệp; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- CVP, các PCVP UBND thành phố;
- Công TTĐT, TTPVHCC thành phố;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Hải Minh

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BÃI BỎ VÀ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN, KIẾN TRÚC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG
(Kèm theo Quyết định số 1629/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

1. Danh mục thủ tục hành chính bãi bỏ:

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ	Cơ quan thực hiện
	Lĩnh vực kiến trúc:		
1	Công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam (1.008992)	Nghị quyết số 24/2026/NQCP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng	Sở Xây dựng

2. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung:

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời hạn giải quyết (ngày làm việc)	Phí, lệ phí (nếu có)	Địa điểm, cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
I.	Lĩnh vực kiến trúc:					
1	Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc (1.008891)	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	300.000 đồng/chứng chỉ	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; Qua dịch vụ Bru chính công ích; Trực tuyến qua	- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019; - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng;	Sở Xây dựng
2	Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp (1.008990)	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không			Sở Xây dựng

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời hạn giải quyết (ngày làm việc)	Phí, lệ phí (nếu có)	Địa điểm, cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
3	Gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc (1.008991)	04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	150.000 đồng/chứng chỉ	Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; - Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng
4	Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam (1.008993)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	300.000 đồng/chứng chỉ			Sở Xây dựng
II. Lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn:						
1	Phê duyệt quy hoạch, chấp thuận quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập (1.014158)	- Đối với quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định trên cơ sở quy trình xử lý nội bộ của cấp phê duyet và không quá 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ. - Đối với quy hoạch tổng mặt bằng: 08 ngày làm việc kể từ	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; Qua dịch vụ Bru chính công ích; Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 144/2025/QH15; - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng; - Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền	UBND thành phố; Ban Quản lý khu kinh tế, công nghiệp; UBND cấp xã

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời hạn giải quyết (ngày làm việc)	Phí, lệ phí (nếu có)	Địa điểm, cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.			<p>địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Nghị định số 34/2026/NĐ-CP ngày 22/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Thông tư số 43/2025/TT-BXD ngày 09/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn. 	